

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, giai đoạn 2016 - 2020.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, giảm phát thải khí nhà kính và tác động do biến đổi khí hậu gây ra.

- Kế hoạch này định hướng thực hiện từ nay đến năm 2020, là căn cứ để các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch phải được triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ; quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; đồng thời, theo dõi tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện.

- Phân công cụ thể trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác quản lý nhà nước về tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục:

- Tập trung tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp

luật về tài nguyên và môi trường; đặc biệt là công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổ chức triển khai, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định mới của Trung ương và địa phương về biến đổi khí hậu, tài nguyên và bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Thông báo, thông tin tình hình biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng; đa dạng hóa hình thức, đổi mới nội dung, xác định các đối tượng ưu tiên tuyên truyền, giáo dục; khuyến khích người dân tích cực tham gia vào các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, liên kết và tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai với các Viện, Trường, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố đặc biệt là các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long.

2. Công tác dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu:

- Nâng cao năng lực giám sát biến đổi khí hậu, dự báo, cảnh báo thiên tai; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng trên địa bàn tỉnh từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Chuyển đổi cơ cấu, giống cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao kiến thức, năng lực thích ứng, bảo đảm sinh kế cho người dân những vùng có nguy cơ bị tác động của thiên tai.

- Có phương án chủ động xử lý tình huống xấu nhất do thiên tai ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của nhân dân và bảo đảm quốc phòng, an ninh theo phương châm 4 tại chỗ (*chi huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ*) phù hợp với Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với một số loại hình thiên tai thường xuyên xuất hiện trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Phương án số 15/PA-BCHPCTT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bạc Liêu về ứng phó với bão mạnh, siêu bão trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; nâng cao năng lực tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống dịch bệnh; phát huy trách nhiệm và huy động các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư tích cực tham gia phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng công nghệ thích ứng biến đổi khí hậu trong xây dựng đô thị, phát triển, sử dụng năng lượng, cung cấp và xây dựng mới các công trình giao thông, đê bao và hệ thống cấp, thoát nước, nhất là vùng ven biển và thành phố Bạc Liêu; tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm với độ chính xác cao và biện pháp ứng phó với thiên tai; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, mua sắm trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực phục vụ tìm kiếm cứu nạn cho tỉnh Bạc Liêu theo nội dung Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh

vực Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014.

3. Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng:

- Có phương án chủ động xử lý tình huống xấu nhất ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của nhân dân và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện nhanh các chương trình, dự án nâng cấp các đoạn đê biển, đê sông xung yếu, xây dựng cống ngăn mặn, giữ ngọt; bảo vệ và đẩy mạnh phục hồi, trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển, rừng tự nhiên.

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, đô thị, nông thôn ven biển theo hướng phù hợp với kịch bản nước biển dâng.

- Từng bước xây dựng các bản đồ nguy cơ ngập lụt, xâm nhập mặn theo kịch bản nước biển dâng của tỉnh đến cấp xã, nhất là vùng ven biển để có các biện pháp thích ứng và ứng phó phù hợp; chủ động di dời, sắp xếp lại các điểm dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của triều cường, bão gây ngập lụt và có nguy cơ sạt lở cao như huyện Đông Hải, huyện Hòa Bình, thành phố Bạc Liêu.

- Tăng cường mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn nhất là các vùng sâu, vùng xa, khó khăn về nguồn nước nhằm hạn chế tác động của xâm nhập mặn, nước biển dâng.

4. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên:

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch thực hiện đẩy mạnh nghiên cứu, đổi mới ứng dụng khoa học và công nghệ sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên, ít chất thải và khí cacbon thấp phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm, tăng trưởng xanh, phát triển năng lượng tái tạo như năng lượng điện gió, năng lượng mặt trời, trồng rừng phòng hộ ven biển, ... ưu tiên thực hiện chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua các biện pháp chống mất rừng, suy thoái rừng và tạo sinh kế cho người dân.

- Xây dựng, nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống mạng lưới trạm khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo về thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; sử dụng công nghệ GIS để xây dựng bản đồ ngập lụt nhằm dự báo, khoanh định khu vực bị ngập lụt do ảnh hưởng của nước biển dâng; kết hợp với công nghệ quan trắc tự động, liên tục, dữ liệu về khí tượng thủy văn để cập nhật tự động, liên tục bản đồ ngập lụt.

5. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và các văn bản pháp luật khác có liên quan từ Trung ương đến địa phương không còn phù hợp để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo hướng khắc phục các chồng chéo, xung đột pháp luật nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ.

- Thường xuyên cung cấp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và trong công tác quản lý.

- Có chính sách đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; khắc phục sự chồng chéo, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, liên tỉnh, liên vùng; cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa; cơ chế để nhân dân giám sát việc thực hiện công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai có hiệu quả.

6. Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai:

- Kết hợp tăng chi từ ngân sách; đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, nhất là các nguồn vốn ưu đãi cho ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; đồng thời, tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, sự tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tham gia hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; hỗ trợ người dân trồng và bao vệ rừng, nhất là rừng ngập mặn ven biển.

- Tăng cường huy động nguồn lực trong xã hội, từ các thành phần kinh tế, thu hút các nguồn vốn ODA và hỗ trợ của các nước đầu tư cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

- Tăng cường liên kết, phối hợp liên ngành, liên tỉnh, liên vùng, tiếp cận công nghệ mới và huy động nguồn lực cho giám phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; chủ động hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ... về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị thực hiện và tổ chức tổng kết, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

- Điều phối chung các hoạt động về thông tin, giáo dục và truyền thông liên quan đến biến đổi khí hậu.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng bản đồ nguy cơ ngập lụt, xâm nhập mặn theo kịch bản nước biển dâng của tỉnh đến cấp xã; đồng thời, triển khai thực hiện các dự án trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đúng tiến độ các dự án, chương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt liên quan đến ứng phó biến đổi khí hậu; đồng thời, triển khai thực hiện các dự án có liên quan trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012 và Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014.

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ thích ứng với biến đổi khí hậu của các vùng sinh thái trong tỉnh; triển khai thực hiện các chương trình, dự án trồng, bảo tồn, phục hồi rừng ngập mặn ven biển.

- Rà soát, quy hoạch, nâng cấp và xây mới các công trình thủy lợi; hệ thống đê sông, đê vùng cửa sông, đê biển ở những vùng xung yếu đảm bảo chống chịu được nước biển dâng theo kịch bản đặt ra theo từng giai đoạn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm:

- Tham mưu lồng ghép, tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tổng hợp kế hoạch vốn đối ứng của tỉnh, kế hoạch thu hút tài trợ kinh phí; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí các nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình theo mục tiêu chương trình về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; đồng thời, phối hợp triển khai thực hiện các dự án trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm:

- Căn cứ kinh phí hàng năm của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cấp kinh phí cho các dự án, đề án trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai của tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan huy động nguồn tài chính trong và ngoài nước để hỗ trợ tỉnh thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách và thẩm định kinh phí thực hiện các dự án theo Kế hoạch.

5. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm:

- Xây dựng, lồng ghép công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong hoạt động xây dựng gắn với mục tiêu, nội dung cụ thể đã đề ra tại Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Xây dựng, giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 811/QĐ-BXD ngày 18 tháng 8 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

- Nghiên cứu và hướng dẫn thực hiện các loại hình công trình có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất điều chỉnh cao độ nền xây dựng tại các đô thị cho phù hợp với bản đồ nguy cơ ngập lụt do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến lĩnh vực xây dựng trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012.

6. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm:

- Xây dựng, lồng ghép công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong hoạt động giao thông vận tải thủy bộ; đặc biệt chú trọng nâng cấp, cải tạo và phát triển hệ thống giao thông đảm bảo thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu; giảm phát thải khí nhà kính trong giao thông vận tải; tổ chức đăng kiểm và loại trừ các phương tiện giao thông không đảm bảo tiêu chí môi trường, nhất là về khí thải.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến lĩnh vực ngành giao thông và vận tải trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012.

7. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm:

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trong kế hoạch nghiên cứu khoa học hàng năm của tỉnh cần ưu tiên các chương trình, đề tài khoa học công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh, nhất là ưu tiên phục vụ các nhiệm vụ về thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, triển khai thực hiện các dự án trong Khung Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012.

8. Sở Công Thương chịu trách nhiệm:

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện tăng trưởng xanh cho các cơ sở doanh nghiệp thuộc ngành công thương quản lý đảm bảo hiệu quả và thiết thực.

- Chu động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác tại địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh chương trình mục tiêu quốc gia về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, đẩy mạnh thực hiện các chương trình, đề án khai thác sử dụng các nguồn năng lượng mới: Năng lượng tái tạo, điện gió, mặt trời, ...

9. Các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, dự án thuộc phạm vi trách nhiệm đơn vị quản lý; tổ chức hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Bạc Liêu chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch cụ thể về ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai trên địa bàn quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường theo định kỳ 02 lần/năm vào ngày 01 tháng 6 và 01 tháng 12 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường tông hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PCVP (Tuần Tài);
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, (TQ02).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Chiến

Phụ lục:

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số: 37 /KH-UBND ngày 45 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

| TT | Tên dự án/nhiệm vụ | Mục tiêu chính | Tóm tắt nội dung chính | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) | Cơ quan chịu trách nhiệm chính | Ghi chú |
|----|--|---|--|-------------------------------------|-----------------------------------|--|
| 1 | Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu | Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với khí hậu của tỉnh Bạc Liêu, trong đó tập trung rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của từng ngành, từng lĩnh vực có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu; triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên cấp bách trong từng giai đoạn cũng như giải pháp tổ chức thực hiện. | <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá được về hiện trạng và định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực, và các khu vực của tỉnh Bạc Liêu; - Xác định được xu thế biến đổi nhiệt độ, lượng mưa và nước biển dâng ở tỉnh Bạc Liêu giai đoạn trước năm 2013. - Cập nhật được các kịch bản biến đổi khí hậu về nhiệt độ, lượng mưa và nước biển dâng tương ứng với từng mốc thời gian (2020, 2030, 2050 và 2100). - Đánh giá được các tác động của biến đổi khí hậu trên cơ sở kịch bản cập nhật đến các ngành, lĩnh vực và từng vùng lãnh thổ trên địa bàn tỉnh. - Đề xuất được các giải pháp thích ứng, giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, các lĩnh vực và các khu vực trên địa bàn tỉnh. - Cập nhật và lồng ghép được các vấn đề của biến đổi khí hậu trên cơ sở kịch bản cập nhật vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình/dự án của tỉnh Bạc Liêu. - Xây dựng và cập nhật được danh mục các dự án ưu tiên chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. | 2.000 | Sở Tài nguyên và Môi trường |  |

| TT | Tên dự án/nhiệm vụ | Mục tiêu chính | Tóm tắt nội dung chính | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) | Cơ quan chịu trách nhiệm chính | Ghi chú |
|----|--|---|---|----------------------------------|--------------------------------|---------|
| 2 | Kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho bộ máy quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu | Tăng cường năng lực và giải pháp quản lý nhà nước, đồng thời, phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng trong công tác về biến đổi khí hậu nhằm mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh Bạc Liêu. | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý các cấp trong tỉnh về biến đổi khí hậu nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý về biến đổi khí hậu trong giai đoạn hiện nay. - Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho cộng đồng dân cư tại địa phương nhằm phục vụ công tác ứng phó với biến đổi khí hậu. - Lựa chọn và giới thiệu một số mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu quy mô cấp cộng đồng để tham khảo và ứng dụng. | 3.000 | Sở Tài nguyên và Môi trường | |
| 3 | Dự án cơ sở dữ liệu trực tuyến (<i>online</i>) về Khí tượng thủy văn liên quan biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2015 - 2020 | Cung cấp thông tin trực tuyến về các vấn đề về Khí tượng thủy văn liên quan biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu nhằm chủ động trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phần mềm quản lý thông tin và cơ sở dữ liệu trực tuyến liên quan đến biến đổi khí hậu bằng công nghệ Web-GIS. - Thu thập, cập nhật, xử lý các thông tin, số liệu liên quan đến biến đổi khí hậu và các ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường, kinh tế - xã hội của tỉnh. - Hiển thị trực tuyến các thông tin dạng tổng hợp về diễn biến các xu thế của khí hậu, mực nước biển dâng, các diện tích bị ngập, xâm nhập mặn; các cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu, ... | 4.600 | Sở Tài nguyên và Môi trường | |

| TT | Tên dự án/nhiệm vụ | Mục tiêu chính | Tóm tắt nội dung chính | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) | Cơ quan chịu trách nhiệm chính | Ghi chú |
|----|--|---|---|----------------------------------|---|---|
| 4 | Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng | <ul style="list-style-type: none"> - Họp phần 1: Nâng cao năng lực cho cán bộ chính quyền địa phương ở các cấp về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai cộng đồng ở các tinh thành phố. - Họp phần 2: Tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý thiên tai cộng đồng. | <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo 100% cán bộ chính quyền địa phương các cấp trực tiếp làm công tác quản lý thiên tai cộng đồng được tập huấn, nâng cao năng lực và trình độ về quản lý thiên tai cộng đồng. - Thành lập các nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp xã triển khai thực hiện Đề án; tổ chức hoạt động đánh giá rủi ro thiên tai - dịch vụ cộng đồng tại các xã. | <p>2.596</p> <p>21.362</p> | Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh | |
| 5 | Xây dựng hệ thống công trình ngăn triều, chống ngập cho thành phố Bạc Liêu và vùng lân cận | Ngăn triều, chống ngập úng, kiểm soát mặn do thủy triều dâng cao và tạo điều kiện phát triển sản xuất, cải thiện môi trường nước, góp phần tiêu thoát nước, nâng cao đời sống của nhân dân, kết nối tuyến đê và đường phòng hộ ven biển. | Xây mới 03 công bê tông cốt thép dạng đập trụ đỡ kết hợp cầu giao thông qua các cửa kênh Nhà Mát, Chùa Phật và Cái Cừng. | 379.000 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |  Đã được phê duyệt và đang thực hiện |
| 6 | Dự án groyne tạo bãi và trồng cây chống xói lở khu vực biển Nhà Mát | Groyne, bảo vệ bờ trồng cây chống xói lở góp phần vào việc phòng, chống nước biển dâng, xói lở, thiên tai... nhằm cải thiện điều kiện môi trường sinh thái khu vực ven biển tỉnh Bạc Liêu. | Xây dựng 12.600 m tường mềm giảm sóng; trồng và bao vệ hơn 190 ha rừng phòng hộ. | 95.000 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |
| 7 | Dự án chống xói lở groyne, trồng rừng ngập mặn chống xói lở bảo vệ đê biển Gành Hào | Groyne, bảo vệ bờ trồng cây chống xói lở góp phần vào việc phòng, chống nước biển dâng, xói lở, thiên tai... nhằm cải thiện điều kiện môi trường sinh thái khu vực biển Gành Hào. | Xây dựng mô hình và đê ngầm giảm sóng chống xói lở 1.300 m; trồng cây tạo bãi bồi ven biển 20 ha. | 96.000 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |
| 8 | Dự án groyne tạo bãi, khôi phục rừng phòng hộ | Bảo vệ bờ, groyne và trồng rừng ngập mặn góp phần vào việc | Trồng mới rừng phòng hộ ven biển 136.6 ha; xây dựng 11.5 km tường | 72.000 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |

| TT | Tên dự án/nhiệm vụ | Mục tiêu chính | Tóm tắt nội dung chính | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) | Cơ quan chịu trách nhiệm chính | Ghi chú |
|----|---|--|--|----------------------------------|--------------------------------|--|
| | ven biển tỉnh Bạc Liêu | phòng, chống xói lở trước gió bão, nước biển dâng, cải thiện điều kiện môi trường sinh thái khu vực ven biển tỉnh Bạc Liêu | mềm ổn định bờ, giảm sóng | | | |
| 9 | Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bạc Liêu thời kỳ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 | Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bạc Liêu thời kỳ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của nước ta; khai thác tốt tiềm năng và thế mạnh của tỉnh trong mối quan hệ với các vùng giáp ranh, đồng thời để phù hợp với tình hình biến đổi khí hậu, nước biển dâng, và diễn biến xâm nhập mặn, nhằm thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 | <ul style="list-style-type: none"> + Phần thứ nhất: Phân tích các yếu tố nguồn lực và thực trạng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2011 - 2015. + Phần thứ hai: Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Bạc Liêu thời kỳ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. + Phần thứ ba: Các giải pháp và tổ chức thực hiện quy hoạch. + Phần thứ tư: Kết luận và Kiến nghị. + Phần phụ lục: Hệ thống bัน đồ theo quy định và các phụ lục có liên quan. | 1.502 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |
| 10 | Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông thủy - bộ tỉnh Bạc Liêu thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến năm 2030 tầm nhìn 2050 | Định hướng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông thủy - bộ; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí vận tải, bảo đảm trật tự an toàn giao thông . bảo vệ môi trường để thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong tương lai | <ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực của ngành GTVT. + Dự báo nhu cầu vận tải. + Quy hoạch phát triển giao thông thủy - bộ thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến năm 2030 tầm nhìn 2050. + Đánh giá môi trường chiến lược và đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện quy hoạch. | 1.151 | Sở Giao thông vận tải | Dã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 |